

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B1**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024224	Huỳnh Phúc	An	27/11/2006			7	5.5				5.8		5.9
2	2354801024225	Nguyễn Hoài	An	21/04/2008			6.8	7.3				6.5		6.8
3	2354801024227	Trần Lê	Duy	16/02/2008			7.5	6.8				9.5		8.5
4	2354801024228	Trần Thanh	Duy	28/03/2008			7	5.0				9.5		8.0
5	2354801024229	Lê Tấn	Đạt	01/02/2008			8	8.5				9.8		9.2
6	2354801024231	Nguyễn Duy	Hoàng	24/11/2008			7	5.3				3.8		4.6
7	2354801024233	Trương Hoàng Nhật	Huy	29/07/2007			7.5	6.0				7.8		7.3
8	2354801024234	Nguyễn	Kha	25/10/2008			8	5.5				7.5		7.0
9	2354801024235	Tăng Hoàng Bảo	Khang	31/05/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2354801024236	Lê Hoàng	Khanh	08/06/2008			7.8	6.3				5.0		5.7
11	2354801024237	Đặng Ngọc Đăng	Khoa	12/01/2008			8	7.3				9.0		8.4
12	2354801024238	Nguyễn Anh	Khoa	25/11/2008			7	5.0				8.5		7.4
13	2354801024239	Nguyễn Trung	Kiên	24/05/2008			7.5	6.8				9.8		8.7
14	2354801024240	Hồ Triệu	Long	05/08/2008			8	7.0				7.0		7.1
15	2354801024241	Huỳnh Kim	Long	27/10/2008			7.8	6.3				5.5		6.0
16	2354801024242	Lê Minh	Long	24/01/2008			7	6.8				9.3		8.3
17	2354801024243	Bùi Hữu	Lượng	01/01/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
18	2354801024244	Nguyễn Thành	Nam	06/09/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
19	2354801024245	Phạm Dương Hoài	Ngọc	16/02/2008			7.5	7.3				8.5		8.0
20	2354801024246	Nguyễn Thành	Nguyên	02/08/2008			7	7.0				8.0		7.6
21	2354801024247	Nguyễn Thanh	Nhà	27/04/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
22	2354801024248	Dương Thành	Phát	16/11/2008			7.3	7.3				5.8		6.4
23	2354801024249	Nguyễn Tiến	Phát	01/10/2008			7.5	5.0				4.3		4.9
24	2354801024250	Lê Hoài	Phong	12/10/2008			7.5	7.5				6.0		6.6
25	2354801024251	Nguyễn Hoài	Phúc	10/07/2008			7.8	7.8				7.3		7.5
26	2354801024252	Nguyễn Thiên	Phúc	23/09/2008			7.5	5.8				3.3		4.5
27	2354801024253	Trần Trọng	Phúc	15/02/2008			7.8	6.8				4.5		5.6
28	2354801024254	Võ Hoàng	Phúc	25/06/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
29	2354801024256	Võ Kim	Sơn	02/04/2008			8.5	6.5				6.0		6.5
30	2354801024257	Đặng Quốc	Thái	16/05/2007			7.5	6.3				5.5		6.0
31	2354801024258	Huỳnh Quốc	Việt	30/04/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 13 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm